|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Link To View in Course | Source | Target |
| [Screen 1](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=1_C_2)  [1\_C\_2](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=1_C_2) | Whether exploring a promising new therapy, developing a pioneering technology, or just helping people live longer healthier lives, scientific research is an essential part of our success as a company.  This course will look at the different types of research we support and will explain how laws and regulations, along with our own internal policies and procedures, have been put in place to protect the integrity of this research. It will also provide you with some practical advice on how to ensure that we continue doing research not only in the right way, but also for the right reasons. | Cho dù đó là việc nghiên cứu một liệu pháp mới đầy hứa hẹn, hay phát triển một công nghệ tiên phong, hay chỉ đơn giản là hỗ trợ mọi người sống lâu hơn, khỏe mạnh hơn, việc nghiên cứu khoa học đóng một vai trò vô cùng quan trọng đối với sự thành công của công ty chúng ta.  Khóa học này giới thiệu về các loại nghiên cứu khác nhau mà chúng ta hỗ trợ và giải thích cách mà các quy định luật pháp cũng như các quy tắc và quy trình nội bộ của chúng ta đang được thực hiện để bảo vệ tính toàn vẹn của các nghiên cứu. Khóa học này cũng sẽ cung cấp cho bạn một số lời khuyên thiết thực làm cách nào để đảm bảo rằng chúng ta đang thực hiện việc nghiên cứu không chỉ theo đúng cách thức mà còn vì những lý do chính đáng. |
| [Screen 2](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=2_C_3)  [2\_C\_3](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=2_C_3) | Upon completion of this course, you will be able to:   * Explain why Abbott conducts and supports scientific research; * Distinguish between the different types of research Abbott conducts and supports; * Explain the reasons for some of the key laws, regulations, and standards that govern scientific research; * State the requirements that Abbott has put in place to govern the way in which we conduct research; * Describe the roles and responsibilities of scientific personnel as opposed to sales, marketing, and other non-scientific personnel; and * Know where to go for help and support. | Sau khi hoàn thành khóa học này, bạn sẽ có thể:   * Hiểu được vì sao Abbott tiến hành và hỗ trợ nghiên cứu khoa học; * Phân biệt giữa các loại nghiên cứu khác nhau mà Abbott thực hiện và hỗ trợ; * Hiểu được một số quy định pháp luật và tiêu chuẩn quan trọng chi phối hoạt động nghiên cứu khoa học; * Nêu ra được các yêu cầu mà Abbott quy định để quản lý các hoạt động nghiên cứu mà Abbott thực hiện; * Miêu tả được vai trò và trách nhiệm của nhân viên nghiên cứu khoa học khác với nhiệm vụ và trách nhiệm của nhân viên kinh doanh, tiếp thị và nhân viên không thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học; và * Biết được nguồn trợ giúp và hỗ trợ. |
| [Screen 3](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=3_C_4)  [3\_C\_4](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=3_C_4) | The icons at the top of the screen provide one-click access to key resources:   * The Table of Contents, * Important contact information, and * Reference material.   In addition, you can use the Exit icon to close the course window. | Hãy nhấp vào các biểu tượng ở trên đầu màn hình để truy cập vào các nội dung chính:   * Mục lục, * Thông tin liên hệ quan trọng, và * Tài liệu tham khảo.   Ngoài ra, bạn có thể sử dụng biểu tượng Thoát để đóng cửa sổ khóa học. |
| [Screen 4](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=4_C_5)  [4\_C\_5](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=4_C_5) | There are several features to help guide you through the course:   * The Back and Forward arrows allow you to move from screen to screen. * A horizontal slider bar at the bottom of the screen allows you to see where you are in the course. * The Table of Contents lets you navigate from section to section. | Hãy lưu ý một số tính năng dưới đây trong suốt khóa học:   * Các mũi tên Quay lại và Chuyển tiếp cho phép bạn di chuyển qua từng màn hình. * Thanh trượt nằm ngang ở phía cuối màn hình cho biết bạn đang học nội dung nào trong khóa học. * Mục lục cho phép bạn chuyển từ phần này sang phần khác. |
| [Screen 5](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=5_C_6)  [5\_C\_6](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=5_C_6) | Knowledge Check  Once you have reviewed the content of this course, you will be required to complete a 10-question Knowledge Check.  The Knowledge Check can be taken at any time by clicking the Table of Contents icon and selecting Knowledge Check. | Kiểm tra kiến thức  Sau khi xem hết nội dung khóa học, bạn sẽ cần hoàn thành bài Kiểm tra kiến thức gồm 10 câu hỏi.  Bạn có thể làm bài Kiểm tra kiến thức bất cứ lúc nào bằng cách nhấp vào biểu tượng Mục lục và chọn Kiểm tra kiến thức. |
| [Screen 6](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=6_C_7)  [6\_C\_7](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=6_C_7) | Development of products that help people live longer and healthier lives is a long and complex process.  In this section, we will explain why we conduct research, and outline the different kinds and levels of scientific research we support. | Việc phát triển các sản phẩm giúp con người sống lâu hơn và sống khỏe hơn là một quá trình lâu dài và phức tạp.  Phần này sẽ giải thích lý do tại sao chúng ta thực hiện nghiên cứu cũng như mô tả các loại hình và cấp độ nghiên cứu khoa học khác nhau mà chúng ta tài trợ. |
| [Screen 7](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=7_C_8)  [7\_C\_8](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=7_C_8) | Scientific research helps us determine if a product is effective.  In other words, it tells us if a product works. And if it does work, how well. | Nghiên cứu khoa học giúp chúng ta xác định tính hiệu quả của một sản phẩm.  Nói cách khác, nghiên cứu cho chúng ta biết liệu một sản phẩm có mang lại hiệu quả sử dụng hay không. Và nếu có, thì mức độ hiệu quả là như thế nào. |
| [Screen 8](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=8_C_9)  [8\_C\_9](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=8_C_9) | Scientific research provides us with the evidence that is required for regulatory approvals and market access decisions around the world.  It serves as the basis for promotional claims once a product is approved. | Nghiên cứu khoa học cung cấp bằng chứng cần thiết cho các phê duyệt pháp lý và các quyết định tiếp cận thị trường trên toàn cầu.  Đó là nền tảng cho các thông điệp quảng cáo khi sản phẩm được phê duyệt. |
| [Screen 9](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=9_C_10)  [9\_C\_10](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=9_C_10) | Scientific research helps us to gain knowledge about product safety both before and after we launch a product.  It helps to answer the question: is the product safer than what’s currently available on the market? And if so, for whom, how much, etc.? | Nghiên cứu khoa học cho phép chúng ta thu thập kiến thức về tính an toàn của sản phẩm cả trước và sau khi tung ra thị trường.  Nghiên cứu khoa học hỗ trợ xác định xem: liệu sản phẩm có an toàn hơn những sản phẩm khác hiện có trên thị trường hay không? Và nếu có thì sản phẩm dành cho cho ai, số lượng là bao nhiêu, v.v.? |
| [Screen 10](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=10_C_11)  [10\_C\_11](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=10_C_11) | Scientific research answers many other questions as well. In doing so, it helps us to produce products that are not only safe and effective, but also:   * Easier to use, * More cost effective, and * More reliable.   As we make our way through this course, you will learn more about the benefits of scientific research, and more importantly, about the role each of us has to play in safeguarding its integrity. | Nghiên cứu khoa học cũng cung cấp câu trả lời cho một loạt câu hỏi khác. Điều này hỗ trợ chúng ta phát triển các sản phẩm không chỉ an toàn và hiệu quả mà còn:   * Dễ sử dụng hơn, * Tiết kiệm chi phí hơn và * Đáng tin cậy hơn.   Sau khi hoàn thành khóa học này, bạn sẽ hiểu rõ hơn về lợi ích của nghiên cứu khoa học và quan trọng hơn là vai trò của mỗi chúng ta trong việc gìn giữ tính toàn vẹn của các nghiên cứu. |
| [Screen 11](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=11_C_12)  [11\_C\_12](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=11_C_12) | There are many different kinds and levels of scientific research that Abbott supports.  Generally, this research breaks down into two broad categories: company-sponsored trials and investigator-initiated trials. | Abbott hỗ trợ nhiều loại hình và mức độ nghiên cứu khoa học khác nhau.  Nhìn chung, nghiên cứu được chia thành hai loại chính: thử nghiệm do công ty thực hiện và thử nghiệm do nghiên cứu viên khởi xướng. |
| [Screen 12](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=12_C_13)  [12\_C\_13](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=12_C_13) | Company-sponsored Trials are studies that are designed and managed by Abbott.  These studies typically include one or more participating medical centers (institutions), with properly qualified physicians or other healthcare professionals (investigators) administering the study. | Thử nghiệm do công ty thực hiện là các nghiên cứu do Abbott thiết kế và quản lý.  Thông thường, các nghiên cứu này bao gồm một hoặc nhiều trung tâm (tổ chức) y tế với các kỹ thuật viên hoặc chuyên viên chăm sóc sức khỏe được chứng nhận tham gia vào nghiên cứu. |
| [Screen 13](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=13_C_14)  [13\_C\_14](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=13_C_14) | Before a new product is approved for treatment or use, Abbott conducts a trial or series of trials to prove that the product is safe and effective, and to ultimately understand the extent of effectiveness.  These trials are often referred to as investigational or pre-marketing/pre-approval clinical trials (also sometimes referred to as Phase I, II, or III trials). They generally provide the evidence to support regulatory approvals required to market our products in jurisdictions around the world. | Trước khi một sản phẩm mới được phê duyệt cho điều trị hoặc sử dụng, Abbott đều thực hiện một hoặc nhiều thử nghiệm nhằm chứng minh tính an toàn và hiệu quả của sản phẩm, và sau cùng để hiểu rõ phạm vi hiệu quả của sản phẩm.  Những thử nghiệm này thường được gọi là thử nghiệm lâm sàng đang trong quá trình nghiên cứu hoặc trước khi lưu hành sản phẩm/trước khi phê duyệt (đôi khi cũng được gọi là thử nghiệm Giai đoạn I, II hoặc III). Những thử nghiệm này thường cung cấp bằng chứng cần thiết để có được phê duyệt pháp lý cho việc lưu hành sản phẩm của chúng ta ở khu vực pháp lý khác nhau trên toàn thế giới. |
| [Screen 14](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=14_C_15)  [14\_C\_15](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=14_C_15) | Once a product or treatment is approved, Abbott sometimes conducts additional research.  This research is commonly referred to as post-approval observational or post-marketing, or Phase IV trials. Its aim is to help us better understand longer-terms effects or performance of the product. These trials are sometimes even required as a condition of product approval. | Abbott đôi khi cũng thực hiện các nghiên cứu sâu hơn sau khi sản phẩm hoặc phương pháp điều trị được phê duyệt.  Nghiên cứu này thường được gọi là thử nghiệm quan sát hậu phê duyệt hoặc hậu tiếp thị, hoặc giai đoạn IV. Mục đích là để hỗ trợ chúng ta hiểu rõ hơn về tác động hoặc hiệu quả dài hạn của sản phẩm. Những thử nghiệm này đôi khi được yêu cầu như một điều kiện để phê duyệt sản phẩm. |
| [Screen 15](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=15_C_16)  [15\_C\_16](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=15_C_16) | What is most important to understand is that while there may be third-party institutions and investigators participating in the conduct of clinical trials, Abbott is responsible for company-sponsored trials. | Điều quan trọng cần phải hiểu là, mặc dù các tổ chức và nghiên cứu viên của bên thứ ba có thể tham gia vào các thử nghiệm lâm sàng, Abbott là tổ chức chịu trách nhiệm về các thử nghiệm do Abbott tiến hành. |
| [Screen 16](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=16_C_17)  [16\_C\_17](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=16_C_17) | Investigator-initiated Studies (IIS)/Investigator Sponsored Studies (ISS) are studies that are initiated, designed, and conducted by external investigators and institutions.  That is to say, the investigator or institutional sponsors are responsible for the conduct of such studies. | Nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng (IIS) hoặc Nghiên cứu do nghiên cứu viên tài trợ (ISS) là nghiên cứu được khởi xướng, thiết kế và tiến hành bởi tổ chức và nghiên cứu viên bên ngoài.  Có nghĩa là, nghiên cứu viên hoặc tổ chức tài trợ sẽ chịu trách nhiệm về việc thực hiện nghiên cứu đó. |
| [Screen 17](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=17_C_18)  [17\_C\_18](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=17_C_18) | IIS/ISS studies can include, for example:   * Additional research into approved uses of marketed products, * Comparisons with other therapies, and * Investigations into potential new uses of existing products. | Nghiên cứu IIS/ISS có thể bao gồm, ví dụ:   * Nghiên cứu bổ sung về cách sử dụng đã được phê duyệt của các sản phẩm được lưu hành, * So sánh với các liệu pháp khác, và * Các nghiên cứu về tiềm năng sử dụng mới của sản phẩm hiện có. |
| [Screen 18](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=18_C_19)  [18\_C\_19](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=18_C_19) | In some cases, Abbott may choose to provide funding and/or other support for Investigator-initiated or Sponsored Studies.  For example, the Company may provide Abbott product to be used in an IIS. | Trong một số trường hợp, Abbott có thể chọn cung cấp ngân sách và/hoặc hỗ trợ khác cho các Nghiên cứu do Nghiên cứu viên khởi xướng hoặc tài trợ.  Ví dụ: Công ty có thể cung cấp các sản phẩm của Abbott để sử dụng trong IIS. |
| [Screen 19](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=19_C_20)  [19\_C\_20](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=19_C_20) | However, it is important to keep in mind that as we are not the study sponsor and are not responsible for conduct of the IIS/ISS, our involvement is generally limited:   * We do not initiate investigator-initiated studies. * We are not responsible for design of the protocol. * We do not conduct or supervise the research. * We are not responsible for analyzing the data from the study. | Tuy nhiên, điều quan trọng cần lưu ý là vì chúng ta không phải là tổ chức tiến hành nghiên cứu và không chịu trách nhiệm tiến hành IIS/ISS, do đó, thường có một số hạn chế đối với việc tham gia của chúng ta như sau:   * Chúng ta không tiến hành nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng. * Chúng ta không chịu trách nhiệm về thiết kế của đề cương nghiên cứu. * Chúng ta không tiến hành hoặc giám sát nghiên cứu. * Chúng ta không chịu trách nhiệm phân tích dữ liệu từ nghiên cứu. |
| [Screen 20](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=20_C_21)  [20\_C\_21](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=20_C_21) | Limiting our involvement in the conduct of IIS/ISS is necessary so there’s no misunderstanding around who is responsible for the study, and to help maintain the integrity and independence of the study results.  However, as we will see later, there are a number of things we need to do in order to ensure our compliance with the rules and regulations governing IIS/ISS. | Việc hạn chế sự tham gia của Abbott vào các nghiên cứu IIS/ISS là điều cần thiết để tránh gây hiểu lầm về người chịu trách nhiệm cho nghiên cứu, và góp phần duy trì tính toàn vẹn và độc lập của nghiên cứu.  Tuy nhiên, phần sau sẽ cho thấy, có một số điều chúng ta cần phải làm để đảm bảo việc tuân thủ các quy tắc và quy định luật pháp liên quan đến IIS/ISS. |
| [Screen 21](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=21_C_22)  [21\_C\_22](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=21_C_22) | We conduct research to help us produce products that are not only safe and effective, but also easier to use, more cost effective, and more reliable.  Company-sponsored trials  Company-sponsored Trials are studies that are designed and managed by Abbott. These studies include:   * Investigational or pre-marketing/pre-approval clinical trials (also sometimes referred to as Phase I, II, or III trials), which provide evidence to support regulatory approvals required to market our products in jurisdictions around the world; and * Post-approval observational or post-marketing, or Phase IV trials, which aim is to help us better understand longer-terms effects or performance of the product.   Investigator-Initiated Studies (IIS)/Investigator-Sponsored Studies (ISS)  Investigator-initiated Studies (IIS)/Investigator Sponsored Studies (ISS) are studies that are initiated, designed, and conducted by external investigators and institutions. As Abbott is not the study sponsor, our involvement is generally limited:   * We do not initiate investigator-initiated studies. * We are not responsible for design of the protocol. * We do not conduct or supervise the research. * We are not responsible for analyzing the data from the study. | Chúng ta tiến hành nghiên cứu để đảm bảo rằng các sản phẩm của Công ty không chỉ an toàn và hiệu quả mà còn dễ sử dụng, tiết kiệm chi phí và đáng tin cậy hơn.  Thử nghiệm do Công ty thực hiện  Thử nghiệm do công ty thực hiện là các nghiên cứu được Abbott thiết kế và quản lý. Nghiên cứu này bao gồm:   * Thử nghiệm lâm sàng trong giai đoạn nghiên cứu hoặc trước khi lưu hành sản phẩm/ trước khi phê duyệt (còn được gọi là thử nghiệm Giai đoạn I, II hoặc III) nhằm cung cấp bằng chứng hỗ trợ các phê duyệt pháp lý cần thiết để lưu hành sản phẩm của chúng ta tại các khu vực pháp lý khác nhau trên toàn thế giới; và * Thử nghiệm quan sát sau phê duyệt, hậu lưu hành sản phẩm hoặc giai đoạn IV nhằm mục đích hiểu rõ hơn về các tác động hoặc hiệu quả lâu dài của sản phẩm.   Nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng (IIS)/ Nghiên cứu do nghiên cứu viên tài trợ (ISS)  Nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng (IIS) hoặc Nghiên cứu do nghiên cứu viên tài trợ (ISS) là nghiên cứu được khởi xướng, thiết kế và tiến hành bởi tổ chức và nghiên cứu viên bên ngoài. Vì Abbott không phải là tổ chức thực hiện nghiên cứu, do đó, có một số hạn chế đối với việc tham gia của chúng ta như sau:   * Chúng ta không tiến hành nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng. * Chúng ta không chịu trách nhiệm về thiết kế của đề cương nghiên cứu. * Chúng ta không tiến hành hoặc giám sát nghiên cứu. * Chúng ta không chịu trách nhiệm phân tích dữ liệu từ nghiên cứu. |
| [Screen 22](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=22_C_23)  [22\_C\_23](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=22_C_23) | Abbott is committed to ensuring objectivity in research, protecting research participants, and guaranteeing timely and transparent disclosure of study results.  In this section, we will look at what is being done to ensure that our research activities remain focused on the legitimate advancement of science and free from inappropriate commercial influence. | Abbott cam kết đảm bảo tính khách quan trong nghiên cứu, bảo vệ người tham gia nghiên cứu và đảm bảo công bố kết quả nghiên cứu kịp thời và minh bạch.  Ở phần này, chúng ta sẽ tìm hiểu các biện pháp áp dụng cần thiết để đảm bảo rằng các hoạt động nghiên cứu của chúng ta luôn tập trung vào những tiến bộ khoa học đích thực và không bị ảnh hưởng bởi các tác động thương mại không phù hợp. |
| [Screen 23](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=23_C_24)  [23\_C\_24](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=23_C_24) | Government agencies and regulatory authorities around the world set out laws, regulations, and standards governing many aspects of the research process from clinical trial design to the selection of investigators, from research funding to the timely reporting of meaningful study results.  It is important to understand these requirements to ensure the research Abbott conducts aligns with all applicable laws, regulations, and standards. | Các cơ quan chính phủ và cơ quan quản lý trên toàn thế giới đã thiết lập các luật, quy định và tiêu chuẩn giám sát nhiều khía cạnh của quá trình nghiên cứu, từ thiết kế thử nghiệm lâm sàng đến lựa chọn nghiên cứu viên, từ tài trợ nghiên cứu đến công bố kịp thời các kết quả nghiên cứu quan trọng.  Điều quan trọng là phải hiểu các yêu cầu này để đảm bảo nghiên cứu mà Abbott tiến hành tuân thủ với tất cả các luật, quy định và tiêu chuẩn hiện hành. |
| [Screen 24](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=24_C_25)  [24\_C\_25](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=24_C_25) | In essence, the laws and regulations that govern scientific research can be broken down into two broad categories:   * Laws and regulations governing why we support research; and * Laws and regulations governing how we conduct and support research. | Về bản chất, các luật và quy định quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học được chia thành hai nhóm cơ bản như sau:   * Luật và quy định chi phối việc tài trợ các nghiên cứu; và * Luật và quy định chi phối cách chúng ta tiến hành và hỗ trợ nghiên cứu. |
| [Screen 25](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=25_C_26)  [25\_C\_26](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=25_C_26) | The question of why we conduct or support research is of particular interest to regulators and government agencies. | Câu hỏi vì sao chúng ta tiến hành hoặc hỗ trợ nghiên cứu được các cơ quan quản lý và chính phủ đặc biệt quan tâm. |
| [Screen 26](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=26_C_27)  [26\_C\_27](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=26_C_27) | Government agencies want to ensure that research funding is never used as a reward for buying, using, influencing the use of, or recommending our products, or as a means to promote an unapproved or off-label use of a product. | Mục đích của cơ quan chính phủ là đảm bảo kinh phí hỗ trợ nghiên cứu không bao giờ được sử dụng như một phần thưởng cho việc mua, sử dụng, gây tác động đến việc sử dụng, hoặc giới thiệu sản phẩm của chúng ta, hoặc được sử dụng như một phương tiện để quảng bá cho một sản phẩm chưa được phê duyệt hoặc việc sử dụng ngoài hướng dẫn một sản phẩm. |
| [Screen 27](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=27_C_28)  Activity: Scenario  [27\_C\_28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=27_C_28) | Imagine . . .  You work in Research and Development. You set up a robust post-marketing trial for the purpose of comparing the long-term safety of Abbott’s drug-alluding stents with that of a competitor’s. You recruit a group of highly qualified vascular surgeons (some of whom currently use Abbott stents and some who use a competitor’s technology) solely on the basis of their qualifications and expertise, and pay them fair market value compensation for their services.  That's not correct!  That's correct!  That's partially correct! | Hãy hình dung...  Bạn đang làm việc ở bộ phận Nghiên cứu và Phát triển. Bạn đã bố trí một thử nghiệm hậu lưu hành sản phẩm nghiêm ngặt nhằm mục đích so sánh độ an toàn lâu dài của stent phủ thuốc của Abbott với stent của đối thủ cạnh tranh. Bạn mời một nhóm bác sĩ phẫu thuật mạch máu có trình độ chuyên môn cao (một số người hiện đang sử dụng stent của Abbott và một số người sử dụng công nghệ của đối thủ cạnh tranh) tham gia, việc lựa chọn hoàn toàn dựa trên trình độ chuyên môn và năng lực của họ. Bạn sẽ trả cho họ khoản thù lao phù hợp theo giá trị thị trường cho công việc này.  Không đúng!  Đúng!  Đúng một phần! |
| [Screen 27](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=29_C_28)  Activity: Questions  [29\_C\_28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=29_C_28) | Is there anything in this arrangement that you think might raise a red flag with government regulators?  [1] Yes.  [2] No.  Submit | Có bất cứ điều gì trong thỏa thuận này mà bạn nghĩ rằng sẽ tạo ra dấu hiệu cảnh báo đối với các nhà quản lý chính phủ không?  [1] Có.  [2] Không.  Gửi |
| [Screen 27](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=28_C_28)  Activity: Feedback  [28\_C\_28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=28_C_28) | * The trial design is robust; * The endpoint (comparing the long-term safety of Abbott’s stents with that of a competitor’s) is clear; * The selection of investigators has been properly based on qualifications and expertise; * Payment is based on fair market value compensation. | * Thử nghiệm được thiết kế bài bản; * Mục đích rõ ràng (so sánh độ an toàn lâu dài của stent Abbott với stent của đối thủ cạnh tranh); * Nghiên cứu viên đã được lựa chọn một cách phù hợp, dựa trên trình độ chuyên môn và kỹ năng của họ; * Thù lao được tính trên cơ sở giá trị thị trường hợp lý. |
| [Screen 28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=30_C_29)  Activity: Scenario  [30\_C\_29](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=30_C_29) | Now imagine . . .  You set up exactly the same trial: same endpoint, same group of doctors, same compensation. The only difference is that this time the trial is being driven by the Xience marketing group, who see it as a great opportunity to introduce their stents to a new group of doctors.  That's not correct!  That's correct!  That's partially correct! | Bây giờ hãy tưởng tượng...  Bạn thiết lập chính xác cùng một thử nghiệm: cùng một mục đích, cùng một nhóm bác sĩ và cùng một mức thù lao. Điểm khác biệt là lần thử nghiệm này được thúc đẩy bởi bộ phận tiếp thị Xience. Họ coi đây là cơ hội tuyệt vời để quảng bá stent của mình cho một nhóm bác sĩ mới.  Không đúng!  Đúng!  Đúng một phần! |
| [Screen 28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=32_C_29)  Activity: Questions  [32\_C\_29](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=32_C_29) | Do you think government regulators would still view this clinical trial as okay?  [1] Yes.  [2] No.  Submit | Bạn có nghĩ rằng các cơ quan quản lý của chính phủ vẫn sẽ chấp nhận thử nghiệm lâm sàng này không?  [1] Có.  [2] Không.  Gửi |
| [Screen 28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=31_C_29)  Activity: Feedback  [31\_C\_29](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=31_C_29) | Even though on the surface it's the same exact trial – same endpoint, same group of doctors, same compensation – something fundamental has changed.  What's changed is the reason why the research is being conducted. It is now clear that the real intent of the study isn’t to test the long-term safety of two technologies side-by-side, but rather to familiarize some of the vascular surgeons with Abbott’s stents. | Mặc dù bề ngoài thí nghiệm có vẻ giống hệt nhau – với cùng một mục tiêu, cùng một nhóm bác sĩ và cùng một khoản thù lao – nhưng điểm cơ bản đã thay đổi.  Đó là lý do tiến hành nghiên cứu. Rõ ràng là mục đích thực sự của nghiên cứu không phải là so sánh độ an toàn lâu dài của hai công nghệ, mà là để các bác sĩ phẫu thuật mạch máu làm quen với stent của Abbott. |
| [Screen 29](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=33_C_30)  [33\_C\_30](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=33_C_30) | Studies like this, where the intended objective is to introduce a new product or therapy to physicians, spur sales of the product, or reward physicians for using a product – rather than test a scientific hypothesis or collect data to fill a legitimate need – are often called “seeding” or “marketing” trials.  Seeding trials could be considered illegal, if the payment is intended to reward or induce investigators to use or recommend a particular product. | Nếu mục tiêu chính của nghiên cứu là giới thiệu một sản phẩm hoặc liệu pháp mới cho thầy thuốc, tăng doanh số bán sản phẩm hoặc để khen thưởng cho thầy thuốc khi họ sử dụng sản phẩm – chứ không phải để kiểm tra một giả thuyết khoa học hoặc thu thập dữ liệu để đáp ứng nhu cầu chính đáng – thì nghiên cứu này thường được gọi là thử nghiệm “seeding” hoặc thử nghiệm “tiếp thị”.  Thử nghiệm seeding có thể bị coi là bất hợp pháp nếu khoản thanh toán nhằm khen thưởng hoặc khuyến khích các nghiên cứu viên sử dụng hoặc giới thiệu một sản phẩm cụ thể. |
| [Screen 30](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=34_C_31)  [34\_C\_31](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=34_C_31) | In fact, any trial that is used for the purpose of improperly inducing or rewarding someone to use or recommend a company’s products, or to improve access to, or relationships with, health care professionals (HCPs) or investigators, may be considered illegal based on anti-corruption or anti-kickback laws.  CLICK THE OTHER LAWS BUTTON TO LEARN MORE. | Trên thực tế, bất kỳ thử nghiệm nào được sử dụng với mục đích lôi kéo, hoặc khen thưởng không đúng cách cho một người nào đó để họ sử dụng/ giới thiệu sản phẩm của công ty, hoặc để cải thiện khả năng tiếp cận/ mối quan hệ với các chuyên gia chăm sóc sức khỏe (HCP) hoặc nghiên cứu viên thì đều có thể bị coi là bất hợp pháp dựa trên luật chống tham nhũng hoặc luật chống đưa tiền hoa hồng.  NHẤP VÀO NÚT LUẬT KHÁC ĐỂ TÌM HIỂU THÊM. |
| [Screen 30](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=35_C_31)  [35\_C\_31](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=35_C_31) | OTHER LAWS  Other laws that target kickbacks and corrupt and fraudulent practices in the clinical research context, include:   * The U.S. Anti-kickback Statute * The Foreign Corrupt Practices Act * The U.K. Bribery Act * The Prevention of Corruption Law in India * The Countermeasures Against Corruption Law in Russia | LUẬT KHÁC  Các luật khác nhắm mục tiêu đến việc đưa tiền hoa hồng và các hành vi tham nhũng và gian lận trong nghiên cứu lâm sàng, bao gồm:   * Luật chống đưa tiền hoa hồng * Đạo luật chống Tham nhũng tại Nước ngoài * Đạo luật chống Hối lộ của Vương quốc Anh * Luật Phòng chống tham nhũng ở Ấn Độ * Luật chống tham nhũng ở Nga |
| [Screen 31](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=36_C_32)  [36\_C\_32](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=36_C_32) | The bottom line is that it is illegal to make research payments or provide other items of value in order to improperly induce or reward investigators and HCPs to use or recommend the company’s products. | Điểm mấu chốt là việc trả tiền cho nghiên cứu hoặc cung cấp các vật phẩm có giá trị khác để khen thưởng hoặc lôi kéo các nghiên cứu viên và HCP sử dụng hoặc giới thiệu sản phẩm của công ty là bất hợp pháp. |
| [Screen 32](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=37_C_33)  [37\_C\_33](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=37_C_33) | It is also illegal to conduct scientific research as a “disguised” means of promoting unapproved uses of Abbott products.  For example, supporting a research study that has little or no scientific value in order to get a product used in an unapproved manner would likely be viewed as off-label promotion of the product – which is prohibited by Abbott policies and is illegal in many jurisdictions. | Ngoài ra, việc tiến hành nghiên cứu khoa học như một phương thức “trá hình” để thúc đẩy các cách sử dụng chưa được phê duyệt đối với các sản phẩm Abbott cũng là bất hợp pháp.  Ví dụ: tài trợ cho một dự án nghiên cứu ít hoặc không có giá trị khoa học để sử dụng một sản phẩm dưới hình thức chưa được phê duyệt có khả năng bị coi là thúc đẩy sử dụng sản phẩm ngoài hướng dẫn – điều này bị cấm theo chính sách của Abbott và được coi là bất hợp pháp ở nhiều khu vực tài phán. |
| [Screen 33](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=38_C_34)  [38\_C\_34](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=38_C_34) | The question of how we conduct or support research is also of interest to regulatory authorities. | Các cơ quan quản lý có thẩm quyền cũng quan tâm đến cách thức chúng ta tiến hành hoặc hỗ trợ một nghiên cứu nào đó. |
| [Screen 34](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=39_C_35)  [39\_C\_35](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=39_C_35) | In most trials, government agencies and regulatory authorities specify requirements for nearly every aspect of the research process.  CLICK THE RESEARCH REQUIREMENTS BUTTON TO LEARN MORE. | Trong hầu hết các thử nghiệm, cơ quan chính phủ và cơ quan quản lý đều có yêu cầu cụ thể đối với hầu hết mọi khía cạnh của quá trình nghiên cứu.  NHẤP VÀO NÚT YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGHIÊN CỨU ĐỂ TÌM HIỂU THÊM. |
| [Screen 34](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=40_C_35)  [40\_C\_35](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=40_C_35) | RESEARCH REQUIREMENTS  Authorities specify requirements relating to:   * The design of the clinical trial; * The selection and funding of investigators and study sites; * The monitoring of the trial; * The reporting of serious adverse events and safety issues; * Patient authorization and informed consent; * Patient privacy; and * The reporting of study results. | YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGHIÊN CỨU  Các nhà chức trách nêu rõ các yêu cầu liên quan đến:   * Thiết kế của thử nghiệm lâm sàng; * Lựa chọn và tài trợ cho nghiên cứu viên và cơ sở thực hiện nghiên cứu; * Việc giám sát thử nghiệm; * Báo cáo các sự cố gây bất lợi nghiêm trọng và các vấn đề an toàn; * Sự cho phép và đồng ý của bệnh nhân; * Quyền riêng tư của bệnh nhân; và * Báo cáo kết quả nghiên cứu. |
| [Screen 35](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=41_C_36)  [41\_C\_36](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=41_C_36) | In addition, voluntary standards, such as Good Clinical Practice (GCP) and Good Scientific Practice (GSP), set out further guidelines designed.  These guidelines help to ensure both the integrity of the scientific method, as well as patient safety and consent. There are even guidelines, such as the International Committee of Medical Journal Editors (ICMJE), that set out criteria for who can and should be named as authors on scientific research publications. | Ngoài ra, các tiêu chuẩn không bắt buộc, chẳng hạn như Thực hành lâm sàng tốt (GCP) và Thực hành khoa học tốt (GSP), cũng đưa ra các nguyên tắc bổ sung.  Những nguyên tắc này hỗ trợ đảm bảo tính toàn vẹn của phương pháp khoa học, cũng như sự an toàn và sự chấp thuận của bệnh nhân. Thậm chí có những nguyên tắc, chẳng hạn như nguyên tắc bởi Ủy ban Quốc tế về Biên tập Tạp chí Y khoa (ICMJE), nêu rõ ai có thể và nên được liệt kê là tác giả trên ấn phẩm nghiên cứu khoa học. |
| [Screen 36](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=42_C_37)  [42\_C\_37](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=42_C_37) | Let’s now take a look at some of the internal requirements that help ensure we comply with these laws, regulations, and standards. | Bây giờ, hãy cùng tìm hiểu một số yêu cầu nội bộ giúp chúng ta có thể đảm bảo tuân thủ các luật, quy định và tiêu chuẩn này. |
| [Screen 37](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=43_C_38)  [43\_C\_38](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=43_C_38) | First and foremost, Abbott ensures that all research fills a legitimate need.  That means that before any research begins, Abbott reviews the research proposal to confirm it:   * Follows appropriate clinical or scientific practices, * Has a clear hypothesis or end point, and * Has the legitimate goal of advancing clinical or scientific understanding. | Trước hết, Abbott đảm bảo rằng tất cả các nghiên cứu đều xuất phát từ một nhu cầu chính đáng.  Điều này có nghĩa là trước khi bắt đầu bất kỳ nghiên cứu nào, Abbott sẽ xem xét đề xuất nghiên cứu để đánh giá liệu nó có:   * Tuân thủ các phương pháp lâm sàng hoặc phương pháp khoa học phù hợp, * Có giả thuyết hoặc mục tiêu được xác định rõ ràng và * Có mục tiêu chính đáng là nâng cao nhận thức về lâm sàng hoặc khoa học. |
| [Screen 38](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=44_C_39)  [44\_C\_39](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=44_C_39) | Once approved, Abbott selects investigators and sites based on relevant criteria, such as:   * Training and experience; * Access to relevant patient or consumer populations; * Appropriate research facilities; and * History of conducting research in accordance with all applicable legal, regulatory, and other requirements. | Sau khi phê duyệt đề xuất nghiên cứu, Abbott sẽ lựa chọn nghiên cứu viên và cơ sở nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn liên quan, chẳng hạn như:   * Quá trình đào tạo và kinh nghiệm; * Tiếp cận nhóm bệnh nhân hoặc quần thể người tiêu dùng có liên quan; * Cơ sở nghiên cứu thích hợp; và * Lịch sử tiến hành nghiên cứu phải phù hợp với tất cả các yêu cầu pháp lý, quy định hiện hành và các yêu cầu khác. |
| [Screen 39](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=45_C_40)  [45\_C\_40](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=45_C_40) | Abbott never bases its selection decisions on marketing objectives, such as the desire to gain or improve access to particular customers or to reward customers for the value or volume of their business.  Abbott also has requirements to ensure that investigators and sites selected to conduct research are not debarred, restricted, or otherwise disqualified from conducting research by any relevant regulatory authority or governing body. | Abbott không bao giờ đưa ra quyết định lựa chọn dựa trên các mục tiêu tiếp thị sản phẩm, chẳng hạn như để giành được hoặc cải thiện khả năng tiếp cận một nhóm người tiêu dùng nhất định hoặc thưởng cho khách hàng dựa trên giá trị hoặc khối lượng kinh doanh của họ.  Abbott cũng có các yêu cầu để đảm bảo rằng nghiên cứu viên và cơ sở được chọn để tiến hành nghiên cứu không bị ngăn cấm, hạn chế, hoặc bị đánh giá không đủ năng lực thực hiện nghiên cứu bởi bất kỳ cơ quan quản lý hoặc cơ quan chủ quản nào có liên quan. |
| [Screen 40](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=46_C_41)  [46\_C\_41](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=46_C_41) | Compensation paid to investigators or sites is always reasonable and based on fair market value for the country where the research is conducted.  Compensation and other terms reflective of materials, overhead and any other support provided is documented in a contract with the investigator or site conducting the research. And, under no circumstances is compensation ever to be tied to the outcome of the study. | Khoản thù lao được trả cho các nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu phải tương xứng và dựa trên giá trị thị trường hợp lý tại quốc gia nơi nghiên cứu được tiến hành.  Khoản thù lao và các điều khoản khác liên quan đến nguyên liệu, chi phí và bất kỳ hỗ trợ nào khác được cung cấp đều được ghi rõ trong hợp đồng với nghiên cứu viên hoặc cơ sở thực hiện nghiên cứu. Khoản thù lao không được gắn với kết quả của nghiên cứu dưới bất cứ hình thức nào. |
| [Screen 41](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=47_C_42)  [47\_C\_42](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=47_C_42) | Once the study results are available, Abbott requires timely reporting in an objective, accurate, and complete manner.  CLICK EACH OF THE PANELS TO LEARN MORE. | Sau khi có kết quả nghiên cứu, Abbott yêu cầu phải có báo cáo kịp thời một cách khách quan, chính xác và đầy đủ.  NHẤP VÀO TỪNG Ô ĐỂ TÌM HIỂU THÊM. |
| [Screen 41](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=48_C_42)  [48\_C\_42](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=48_C_42) | Company-sponsored Trials  In the case of company-sponsored trials where Abbott has control and full responsibility for the study and is required to register and post results, Abbott ensures that these studies are registered, and meaningful study results are shared through scientific posters, medical journals, and publicly accessible clinical trial registries such as clinicaltrials.gov. | Thử nghiệm do công ty tiến hành  Trong trường hợp các thử nghiệm do công ty thực hiện, trong đó Abbott có quyền kiểm soát và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nghiên cứu và được yêu cầu đăng ký và đăng kết quả, Abbott đảm bảo rằng các nghiên cứu này đã được đăng ký và kết quả nghiên cứu quan trọng được công bố thông qua áp phích khoa học, tạp chí y tế và các đăng ký thử nghiệm lâm sàng có thể truy cập công khai, ví dụ như clinicaltrials.gov. |
| [Screen 41](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=49_C_42)  [49\_C\_42](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=49_C_42) | Investigator-initiated Studies  In the case of investigator-initiated studies, where research is initiated, designed, and conducted by external investigators and institutions, Abbott has less control but still uses reasonable effort to promote disclosure of the study results in a timely and reasonable manner. | Nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng  Trường hợp nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng, nghiên cứu được khởi xướng, thiết kế và tiến hành bởi nghiên cứu viên và tổ chức bên ngoài, Abbott không có quyền kiểm soát nhưng Abbott vẫn đảm bảo hỗ trợ nỗ lực cần thiết để thúc đẩy việc công bố kết quả nghiên cứu một cách kịp thời và hợp lý. |
| [Screen 42](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=50_C_43)  [50\_C\_43](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=50_C_43) | Abbott also has additional requirements in place to ensure the safe and appropriate conduct of scientific research.  These checks and balances help to ensure our scientific research activities comply with the laws, regulations, and standards that have been put in place to protect the interests of the people who use and recommend our products. | Abbott cũng đưa ra các yêu cầu bổ sung nhằm đảm bảo việc nghiên cứu khoa học được tiến hành một cách an toàn và phù hợp.  Việc kiểm tra và cân đối này nhằm đảm bảo hoạt động nghiên cứu khoa học của chúng ta tuân thủ luật pháp, quy định và tiêu chuẩn hiện hành để bảo vệ lợi ích của những người sử dụng và giới thiệu sản phẩm của chúng ta. |
| [Screen 43](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=51_C_44)  [51\_C\_44](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=51_C_44) | Abbott is committed to ensuring objectivity in research, protecting research participants, and guaranteeing timely and transparent disclosure of study results.  Laws and regulations governing why we support research  It is illegal to make research payments or provide other items of value in order to improperly induce or reward investigators and HCPs to use or recommend the company’s products. It is also illegal to conduct scientific research as a “disguised” means of promoting unapproved uses of Abbott products.  Laws and Regulations governing how we conduct research  In most trials, government agencies and regulatory authorities specify requirements for nearly every aspect of the research process.  Abbott’s Internal Requirements  Abbott’s internal requirements include the following:   * Research must fill a legitimate need. * Investigators and sites must be selected based on relevant criteria. * Compensation paid to investigators or sites must be reasonable and based on fair market value for the country where the research is conducted. * Study results must be reported in a timely, objective, accurate, and complete manner. * Scientific research must be conducted in a safe and appropriate manner. | Abbott cam kết đảm bảo tính khách quan trong nghiên cứu, bảo vệ người tham gia nghiên cứu và đảm bảo công bố kết quả nghiên cứu kịp thời và minh bạch.  Luật và quy định chi phối lý do chúng ta hỗ trợ nghiên cứu  Việc trả tiền nghiên cứu hoặc cung cấp các vât phẩm có giá trị để khen thưởng hoặc lôi kéo nghiên cứu viên và HCP sử dụng hoặc giới thiệu sản phẩm của công ty là bất hợp pháp. Ngoài ra, việc tiến hành nghiên cứu khoa học như một phương thức “trá hình” để thúc đẩy việc sử dụng các sản phẩm Abbott ngoài hướng dẫn cũng là bất hợp pháp.  Luật và Quy định chi phối cách chúng ta tiến hành nghiên cứu  Trong hầu hết các thử nghiệm, cơ quan chính phủ và cơ quan quản lý đều có quy định cụ thể đối với hầu hết mọi khía cạnh của quá trình nghiên cứu.  Yêu cầu nội bộ của Abbott  Các yêu cầu nội bộ của Abbott bao gồm:   * Nghiên cứu phải xuất phát từ một nhu cầu chính đáng. * Các nghiên cứu viên và cơ sở phải được lựa chọn dựa trên các tiêu chuẩn liên quan. * Khoản thù lao được trả cho các nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu phải tương xứng và dựa trên giá trị thị trường hợp lý tại quốc gia nơi nghiên cứu được tiến hành. * Kết quả nghiên cứu phải được báo cáo kịp thời, khách quan, chính xác và đầy đủ. * Nghiên cứu khoa học phải được tiến hành một cách an toàn và phù hợp. |
| [Screen 44](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=52_C_45)  [52\_C\_45](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=52_C_45) | In scientific research, the roles and responsibilities of medical and research personnel differ from those of their sales, marketing, and other non-scientific colleagues.  In this section, we will look at some simple things each of us can do in order to ensure Abbott’s research activities always remain focused on the legitimate advancement of science. | Trong nghiên cứu khoa học, vai trò và trách nhiệm của nhân viên y tế và nhân viên nghiên cứu khác với vai trò và trách nhiệm của nhân viên kinh doanh, tiếp thị và các nhân viên khác.  Trong phần này, chúng ta sẽ tìm hiểu một số điều đơn giản mà mỗi chúng ta có thể làm để đảm bảo các hoạt động nghiên cứu của Abbott luôn tập trung vào sự tiến bộ khoa học đích thực. |
| [Screen 45](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=53_C_46)  Activity: Dialogue  [53\_C\_46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=53_C_46) | Senior Sales Representative  I work in sales. What are some of the key things that I need to keep in mind? | Nhân viên kinh doanh cấp cao  Tôi làm việc trong bộ phận kinh doanh. Một số điều quan trọng mà tôi cần ghi nhớ là gì? |
| [Screen 45](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=54_C_46)  [54\_C\_46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=54_C_46) | For sales, marketing and other functions not responsible for conducting or managing research, here are three important things to remember. | Đối với bộ phận kinh doanh, tiếp thị và các bộ phận chức năng khác không chịu trách nhiệm thực hiện hoặc quản lý nghiên cứu thì đây là ba điều quan trọng cần ghi nhớ. |
| [Screen 45](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=55_C_46)  [55\_C\_46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=55_C_46) | Leave scientific research activities to the research-related functions.  Sales, marketing, and similar non-research functions may provide input on strategic priorities for scientific research, but may not direct, control, or unduly influence decisions relating to research activities. | Không tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học mà để việc đó cho các bộ phận chức năng liên quan đến việc nghiên cứu.  Bộ phận kinh doanh, tiếp thị và các bộ phận tương tự không làm nghiên cứu có thể cung cấp thông tin về các ưu tiên chiến lược cho nghiên cứu khoa học, nhưng không được chỉ đạo, kiểm soát hoặc tạo ảnh hưởng quá mức đến các quyết định liên quan đến hoạt động nghiên cứu. |
| [Screen 45](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=56_C_46)  [56\_C\_46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=56_C_46) | Limit your input into investigator or site selection to what is permitted in your policies or procedures.  Never lobby research colleagues on behalf of particular investigators or sites. And never demand that a site or investigator be included in a study. | Giới hạn ý kiến của bạn về việc lựa chọn nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu trong phạm vi những gì được cho phép trong các chính sách hoặc quy trình của công ty.  Không bao giờ được vận động hành lang các đồng nghiệp thực hiện nghiên cứu nhân danh nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu cụ thể. Và không bao giờ được yêu cầu đưa một cơ sở hoặc nghiên cứu viên nào đó vào một nghiên cứu. |
| [Screen 45](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=57_C_46)  [57\_C\_46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=57_C_46) | Finally, always refer scientific research questions to an appropriate research representative or resource in your division. This includes:   * Requests for support of IIS/ISS * Requests from investigators or sites to participate in Abbott Sponsored Studies * Questions about research involving unapproved products or unapproved uses of approved products | Cuối cùng, luôn chuyển các thắc mắc về nghiên cứu khoa học đến một đại diện nghiên cứu thích hợp hoặc nguồn lực trong bộ phận của bạn. Việc này bao gồm:   * Các yêu cầu hỗ trợ IIS/ISS * Các yêu cầu từ các nghiên cứu viên hoặc cơ sở để tham gia vào Nghiên cứu do Abbott thực hiện * Các thắc mắc về nghiên cứu liên quan đến các sản phẩm chưa được phê duyệt hoặc việc sử dụng ngoài hướng dẫn các sản phẩm đã được phê duyệt |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=58_C_47)  Activity: Dialogue  [58\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=58_C_47) | Senior R&D Manager  I work in R&D. What are the important things I need to do in order to remain compliant? | Quản lý Nghiên cứu và Phát triển Cấp cao  Tôi làm việc trong lĩnh vực Nghiên cứu và Phát triển. Những điều quan trọng tôi cần làm để luôn tuân thủ là gì? |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=59_C_47)  [59\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=59_C_47) | If you are part of Abbott’s scientific, medical, or research team responsible for initiating, designing, and/or managing company-sponsored clinical trials and research studies, here is what you need to do. | Nếu bạn là một thành viên của nhóm khoa học, y tế hoặc nghiên cứu của Abbott chịu trách nhiệm khởi xướng, thiết kế và/hoặc quản lý các thử nghiệm lâm sàng và nghiên cứu do công ty tiến hành thì đây là những gì bạn cần làm. |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=60_C_47)  [60\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=60_C_47) | Always ensure that the trial or study fills a legitimate scientific need and has a clear goal of advancing clinical or scientific understanding.  For example, if you are reviewing a proposed IIS, ensure that   * There is a need for the research, * The study has clear scientific value, and * The study can be conducted in accordance with applicable requirements. | Luôn đảm bảo rằng thử nghiệm hoặc nghiên cứu xuất phát từ một nhu cầu khoa học chính đáng và có mục tiêu rõ ràng là nâng cao hiểu biết về lâm sàng hoặc khoa học.  Ví dụ: nếu bạn đang xem xét một IIS được đề xuất, hãy đảm bảo rằng   * Có nhu cầu cho nghiên cứu này, * Nghiên cứu có giá trị khoa học rõ ràng, và * Nghiên cứu có thể được tiến hành phù hợp với các yêu cầu hiện hành. |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=61_C_47)  [61\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=61_C_47) | Only select investigators and sites for research based on objective criteria relevant to the research itself. | Chỉ lựa chọn các nghiên cứu viên và cơ sở nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn khách quan liên quan đến nghiên cứu đó. |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=62_C_47)  [62\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=62_C_47) | Make sure that all payments for research reflect fair market value.  Ensure that payments are only made for actual research performed, and always based on fair market value for the services being performed. | Đảm bảo rằng tất cả các khoản thanh toán cho nghiên cứu phản ánh giá trị thị trường hợp lý.  Đảm bảo rằng các khoản chi trả chỉ thực hiện cho các nghiên cứu phát sinh thực tế và các khoản thanh toán cho các dịch vụ được thực hiện phải luôn dựa trên giá trị thị trường hợp lý. |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=63_C_47)  [63\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=63_C_47) | Always ensure the appropriate and timely reporting of meaningful study results in an objective, accurate, and complete manner as required by Abbott policies and procedures.  Regardless of outcome, never suppress or prohibit the publication of study results. | Luôn đảm bảo báo cáo hiệu quả và kịp thời các kết quả nghiên cứu có ý nghĩa một cách khách quan, chính xác và đầy đủ theo yêu cầu của chính sách và quy trình của Abbott.  Bất kể kết quả ra sao, không bao giờ được loại bỏ hoặc cấm công bố kết quả nghiên cứu. |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=64_C_47)  [64\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=64_C_47) | Be fully transparent regarding involvement in the research and publication process.  Always ensure that Abbott’s involvement (including your own personal involvement) is disclosed in accordance with applicable requirements (e.g., the Abbott Publication Policy). | Hoàn toàn minh bạch về việc tham gia vào quá trình nghiên cứu và công bố.  Luôn đảm bảo rằng việc tham gia của Abbott (bao gồm cả sự tham gia của cá nhân bạn) được công bố theo các yêu cầu hiện hành (ví dụ: Chính sách công bố của Abbott). |
| [Screen 46](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=65_C_47)  [65\_C\_47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=65_C_47) | Always respect the independent nature of IIS research by following applicable requirements regarding Abbott involvement. That means:   * Not taking responsibility for design of the protocol; * Not helping to conduct or supervise research; and * Not taking responsibility for data analysis or manuscript development. | Luôn tôn trọng bản chất độc lập của nghiên cứu IIS bằng cách tuân theo các yêu cầu liên quan đến việc tham gia của Abbott. Điều đó có nghĩa là:   * Không nhận trách nhiệm thiết kế đề cương nghiên cứu; * Không giúp thực hiện hoặc giám sát nghiên cứu; và * Không nhận trách nhiệm phân tích dữ liệu hoặc phát triển bản thảo. |
| [Screen 47](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=66_C_48)  [66\_C\_48](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=66_C_48) | If you are unsure or have any questions about your role and responsibilities in respect to scientific research, it is usually best to speak to your manager first. Your manager knows you and your work environment, and is closest to the issues.  The Office of Ethics and Compliance (OEC) and Legal are also resources that can help you analyze the situation and brainstorm alternatives. | Nếu bạn không chắc hoặc có bất kỳ thắc mắc nào về vai trò và trách nhiệm của mình đối với việc nghiên cứu khoa học thì tốt nhất là bạn nên trao đổi với quản lý của mình. Người quản lý của bạn biết bạn và môi trường làm việc của bạn và là người biết rõ nhất về các vấn đề đó.  Văn phòng Đạo đức và Tuân thủ (OEC) và Bộ phận Pháp lý cũng là những nguồn có thể giúp bạn phân tích tình huống và đưa ra các phương án thay thế. |
| [Screen 48](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=67_C_49)  [67\_C\_49](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=67_C_49) | If you have concerns about the research practices of a colleague or third-party partner, talk to the OEC or Legal, or voice your concerns via the OEC Helpline at [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/).  (The OEC Helpline is available 24 hours a day 7 days a week and allows you to submit concerns online or by calling an operator who speaks your language.) | Nếu bạn có mối lo ngại về cách tiến hành nghiên cứu của đồng nghiệp hoặc đối tác bên thứ ba, hãy trao đổi với OEC hoặc Bộ phận Pháp chế, hoặc bày tỏ mối quan ngại của bạn qua Đường dây Hỗ trợ của OEC tại [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/).  (Đường dây hỗ trợ của OEC làm việc 24 giờ một ngày, 7 ngày trong tuần và cho phép bạn gửi mối lo ngại trực tuyến hoặc bằng cách gọi điện cho tổng đài viên nói ngôn ngữ của bạn.) |
| [Screen 49](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=68_C_50)  [68\_C\_50](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=68_C_50) | In scientific research, the roles and responsibilities of medical and research personnel differ from those of their sales, marketing, and other non-scientific colleagues.  Sales, marketing, and other similar functions  For sales, marketing and other functions not responsible for conducting or managing research, here are three important things to remember:   * Leave scientific research activities to the research-related functions. * Limit your input into investigator or site selection to what is permitted in your policies or procedures. * Always refer scientific research questions to an appropriate research representative or resource in your division.   Research and Scientific Functions  If you are part of Abbott’s scientific, medical, or research team responsible for initiating, designing, and/or managing company-sponsored clinical trials and research studies, here is what you need to do:   * Always ensure that the trial or study fills a legitimate scientific need and has a clear goal of advancing clinical or scientific understanding. * Only select investigators and sites for research based on objective criteria relevant to the research itself. * Make sure that all payments for research reflect fair market value. * Always ensure the appropriate and timely reporting of meaningful study results in an objective, accurate, and complete manner as required by Abbott policies and procedures. * Be fully transparent regarding involvement in the research and publication process. * Always respect the independent nature of IIS research by following applicable requirements regarding Abbott involvement.   Where to go for support  If you are unsure or have any questions about your role and responsibilities in respect to scientific research, it is usually best to speak to your manager first. If you have concerns about the research practices of a colleague or third-party partner, talk to the OEC or Legal, or voice your concerns via the OEC Helpline at [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/). (The OEC Helpline is available 24 hours a day 7 days a week and allows you to submit concerns online or by calling an operator who speaks your language.) | Trong nghiên cứu khoa học, vai trò và trách nhiệm của nhân viên y tế và nhân viên nghiên cứu khác với vai trò và trách nhiệm của nhân viên kinh doanh, tiếp thị và các nhân viên khác.  Bộ phận kinh doanh, tiếp thị và các bộ phận tương tự khác  Đối với bộ phận kinh doanh, tiếp thị và các bộ phận khác không chịu trách nhiệm thực hiện hoặc quản lý nghiên cứu thì đây là ba điều quan trọng cần nhớ:   * Không tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học mà để việc đó cho các bộ phận liên quan đến việc nghiên cứu. * Giới hạn ý kiến của bạn về việc lựa chọn nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu trong phạm vi những gì được cho phép trong các chính sách hoặc quy trình của công ty. * Luôn chuyển các câu hỏi về nghiên cứu khoa học đến một đại diện nghiên cứu thích hợp hoặc nguồn lực trong bộ phận của bạn.   Bộ phận Nghiên cứu và Khoa học  Nếu bạn là một thành viên của nhóm khoa học, y tế hoặc nghiên cứu của Abbott chịu trách nhiệm khởi xướng, thiết kế và/hoặc quản lý các thử nghiệm lâm sàng và nghiên cứu do công ty tiến hành thì đây là những gì bạn cần làm:   * Luôn đảm bảo rằng thử nghiệm hoặc nghiên cứu xuất phát từ một nhu cầu khoa học chính đáng và có mục tiêu rõ ràng là nâng cao hiểu biết về lâm sàng hoặc khoa học. * Chỉ lựa chọn các nghiên cứu viên và cơ sở nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn khách quan phù hợp với bản thân nghiên cứu đó. * Đảm bảo rằng tất cả các khoản thanh toán cho nghiên cứu phản ánh giá trị thị trường hợp lý. * Luôn đảm bảo báo cáo hiệu quả và kịp thời các kết quả nghiên cứu có ý nghĩa một cách khách quan, chính xác và đầy đủ theo yêu cầu của các chính sách và quy trình của Abbott. * Hoàn toàn minh bạch về việc tham gia vào quá trình nghiên cứu và công bố. * Luôn tôn trọng bản chất độc lập của nghiên cứu IIS bằng cách tuân theo các yêu cầu liên quan đến việc tham gia của Abbott.   Nguồn hỗ trợ  Nếu bạn không chắc hoặc có bất kỳ thắc mắc nào về vai trò và trách nhiệm của mình đối với việc nghiên cứu khoa học thì tốt nhất là bạn nên trao đổi với quản lý của mình. Nếu bạn có mối lo ngại về cách tiến hành nghiên cứu của đồng nghiệp hoặc đối tác bên thứ ba, hãy trao đổi với OEC hoặc Bộ phận Pháp chế, hoặc bày tỏ mối quan ngại của bạn qua Đường dây Hỗ trợ của OEC tại [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/). (Đường dây hỗ trợ của OEC làm việc 24 giờ một ngày, 7 ngày trong tuần và cho phép bạn gửi mối lo ngại trực tuyến hoặc bằng cách gọi điện cho tổng đài viên nói ngôn ngữ của bạn.) |
| [Screen 50](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=69_C_51)  [69\_C\_51](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=69_C_51) | Manager  If you have questions about scientific research or have concerns about research practices of a colleague or a third-party, the best place to start is with your manager.  Written Standards   * Code of Business Conduct – For our company’s fundamental set of expectations of every employee, consult our [Code of Business Conduct](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/EthicsCompliance/cobc/Pages/Code-eBook-and-PDF.aspx). * Global Policy Portal – For our corporate policies and procedures applicable companywide, visit the [Global Policy Portal.](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/GlobalPolicy/Pages/Home.aspx)   Office of Ethics and Compliance (OEC)   * OEC Website – Refer to the [OEC website](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/EthicsCompliance/Pages/Home.aspx) for answers to a variety of compliance questions, including questions about Abbott’s support of scientific research. Our company’s global and country-specific OEC policies and procedures can also be accessed from the website. * OEC Contacts – You are encouraged to contact the OEC at any time with any ethics and compliance questions, or to discuss concerns about possible violations of our written standards, laws, or regulations: * Corporate OEC – Call 1-224-667-5210 or email [oec@abbott.com](mailto:oec@abbott.com) with any questions related to ethics and compliance at Abbott. * Divisional or Country OEC – Your divisional or country [OEC representative](https://icomply.abbott.com/Apps/ComplianceContacts/) can provide additional guidance on divisional or country-specific OEC policies, procedures, and guidelines. * OEC Helpline – Visit our multilingual OEC Helpline at [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/) to voice your concerns about a potential violation of our company’s values and standards of conduct. The OEC Helpline is available 24 hours a day 7 days a week and allows you to submit concerns online or by calling an operator who speaks your language. * iComply – Visit [iComply](http://icomply.abbott.com/) to access compliance-related applications and resources geared towards interactions with Health Care Professionals and Health Care Organizations.   Legal Division  If you have questions about laws and regulations that govern scientific research, the [Legal Division](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/Legal/Pages/Home.aspx) can assist you.  Vendor Credentialing  Many hospitals are now requesting specific documentation that indicates a company representative is qualified to gain access to the Health Care Organization. If you receive such a request, go to [hcir.oneabbott.com](http://hcir.oneabbott.com/) for information and guidance. | Quản lý của bạn  Nếu bạn có thắc mắc về nghiên cứu khoa học hoặc có mối lo ngại về cách tiến thực hành nghiên cứu của đồng nghiệp hoặc bên thứ ba, thì nơi tốt nhất để bắt đầu trao đổi về việc đó là quản lý của bạn.  Tiêu chuẩn bằng văn bản   * Bộ Quy tắc ứng xử trong kinh doanh – Để hiểu rõ các kỳ vọng cơ bản của công ty chúng ta đối với mọi nhân viên, hãy tham khảo [Bộ Quy tắc ứng xử trong kinh doanh](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/EthicsCompliance/cobc/Pages/Code-eBook-and-PDF.aspx). * Cổng thông tin chính sách toàn cầu – Để biết các chính sách và quy trình áp dụng cho toàn công ty, hãy truy cập [Cổng thông tin chính sách toàn cầu.](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/GlobalPolicy/Pages/Home.aspx)   Văn phòng Đạo đức và Tuân thủ (OEC)   * Trang web của OEC – Hãy tham khảo [Trang web của OEC](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/EthicsCompliance/Pages/Home.aspx) để có câu trả lời cho những thắc mắc về tuân thủ, bao gồm cả thắc mắc về sự hỗ trợ của Abbott đối với việc nghiên cứu khoa học. Các chính sách và thủ tục về tuân thủ của công ty chúng ta trên toàn cầu và cụ thể từng quốc gia cũng có thể được truy cập từ trang web này. * Liên hệ với OEC – Chúng tôi khuyến khích bạn liên hệ với OEC bất cứ khi nào bạn có thắc mắc về vấn đề đạo đức và tuân thủ hoặc để thảo luận các mối lo ngại về vi phạm có thể xảy ra đối với tiêu chuẩn, luật hoặc quy định thành văn của chúng ta: * Bộ phận OEC của Tập đoàn – Gọi đến 1-224-667-5210 hoặc gửi email đến [oec@abbott.com](mailto:oec@abbott.com) nếu có thắc mắc liên quan tới đạo đức và tuân thủ tại Abbott. * OEC của Ngành hàng hoặc Quốc gia – [Người đại diện OEC](https://icomply.abbott.com/Apps/ComplianceContacts/) của Ngành hàng hoặc quốc gia có thể cung cấp hướng dẫn về các chính sách, thủ tục và nguyên tắc của OEC cho Ngành hàng hoặc quốc gia cụ thể. * Đường dây Hỗ trợ của OEC – Hãy truy cập vào Đường dây Hỗ trợ đa ngôn ngữ của OEC tại [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/) để nêu lên mối lo ngại của bạn về vi phạm tiềm ẩn đối với giá trị và tiêu chuẩn ứng xử của công ty. Đường dây Hỗ trợ của OEC làm việc 24 giờ một ngày, 7 ngày trong tuần và cho phép bạn gửi mối lo ngại trực tuyến hoặc bằng cách gọi điện cho tổng đài viên nói ngôn ngữ của bạn. * iComply – Truy cập [iComply](http://icomply.abbott.com/) để xem tài liệu và tài nguyên liên quan đến sự tuân thủ trong việc tương tác với Chuyên gia Chăm sóc Sức khỏe và các Tổ chức Chăm sóc Sức khỏe.   Bộ phận Pháp lý  Nếu bạn có thắc mắc về luật pháp và quy định chi phối việc nghiên cứu khoa học, [Bộ phận Pháp lý](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/Legal/Pages/Home.aspx) có thể hỗ trợ bạn.  Thông tin truy cập của Nhà cung cấp  Nhiều bệnh viện hiện đang yêu cầu tài liệu cụ thể cho thấy đại diện của công ty có đủ điều kiện để có quyền truy cập vào Tổ chức Chăm sóc Sức khỏe. Nếu bạn nhận được một yêu cầu như vậy, hãy truy cập [hcir.oneabbott.com](http://hcir.oneabbott.com/) để biết thông tin và hướng dẫn. |
| [Screen 51](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=70_C_52)  [70\_C\_52](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=70_C_52) | Quick Reference Cards  Click [here](file:///C:\Users\stephenrusnak\Library\Containers\com.apple.mail\Data\Library\Mail%20Downloads\DBAB7498-8810-4BAD-9A75-882DDB6D0753\reference\Quick_Reference.pdf) to review summaries of each section of this course.  Course Transcript  Click [here](file:///C:\Users\stephenrusnak\Library\Containers\com.apple.mail\Data\Library\Mail%20Downloads\DBAB7498-8810-4BAD-9A75-882DDB6D0753\reference\Transcript.pdf) for a full transcript of the course. | Thẻ tham khảo nhanh  Nhấp vào [đây](file:///C:\Users\stephenrusnak\Library\Containers\com.apple.mail\Data\Library\Mail%20Downloads\DBAB7498-8810-4BAD-9A75-882DDB6D0753\reference\Quick_Reference.pdf) để xem xét nội dung tóm tắt của khóa đào tạo.  Bảng điểm của khóa đào tạo  Nhấp vào [đây](file:///C:\Users\stephenrusnak\Library\Containers\com.apple.mail\Data\Library\Mail%20Downloads\DBAB7498-8810-4BAD-9A75-882DDB6D0753\reference\Transcript.pdf) để xem toàn bộ bảng điểm của khóa đào tạo. |
| [Screen 52](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=71_C_53)  Activity: Introduction  [71\_C\_53](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=71_C_53) | The Knowledge Check consists of 10 questions. You must score 80% or higher to successfully complete this course.  When you are ready, click the Knowledge Check button to begin. | Phần Kiểm tra kiến thức gồm 10 câu hỏi. Bạn cần đạt điểm số từ 80% trở lên để hoàn thành khóa đào tạo này.  Khi bạn đã sẵn sàng, nhấp vào nút Kiểm tra kiến thức để bắt đầu. |
| Question 1: Scenario  [72\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=72_C_54) | You should talk to the OEC or Legal if you have concerns about the: | Bạn cần trao đổi với OEC hoặc Bộ phận Pháp chế nếu bạn có mối lo ngại về: |
| Question 1: Options  [73\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=73_C_54) | [1] Research practices of a colleague.  [2] Involvement of sales and marketing personnel in ISS activities.  [3] Research activities of third-party partners.  [4] All of the above. | [1] Cách thức tiến hành nghiên cứu của một đồng nghiệp.  [2] Sự tham gia của nhân viên kinh doanh và tiếp thị trong các hoạt động ISS.  [3] Hoạt động nghiên cứu của các đối tác bên thứ ba.  [4] Tất cả các câu trên. |
| Question 1: Feedback  [74\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=74_C_54) | If you have concerns about the research practices of a colleague or third-party partner, talk to the OEC or Legal, or voice your concerns via the OEC Helpline at [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/).  For more information about the correct answer, see Section 4.3, Where to Go for Support. | Nếu bạn có mối lo ngại về cách tiến hành nghiên cứu của đồng nghiệp hoặc đối tác bên thứ ba, hãy trao đổi với OEC hoặc Bộ phận Pháp chế, hoặc bày tỏ mối quan ngại của bạn qua Đường dây Hỗ trợ của OEC tại [speakup.abbott.com](http://speakup.abbott.com/).  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 4.3, Nguồn hỗ trợ.* |
| Question 2: Scenario  [75\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=75_C_54) | Abbott selects investigators and sites to perform research based on criteria such as: | Abbott lựa chọn các nghiên cứu viên và cơ sở để thực hiện nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn như: |
| Question 2: Options  [76\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=76_C_54) | [1] Qualifications and expertise.  [2] Ability to gain or improve access to customers.  [3] Both 1 and 2. | [1] Bằng cấp và trình độ chuyên môn.  [2] Có năng lực giành được hoặc cải thiện khả năng tiếp cận khách hàng.  [3] Cả 1 và 2. |
| Question 2: Feedback  [77\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=77_C_54) | Abbott’s selection decisions are never based on marketing objectives, such as the desire to gain or improve access to particular customers or to reward customers for the value or volume of their business. Abbott selects investigators and sites based only on criteria relevant to the research itself.  For more information about the correct answer, see Section 3.2, Laws, Regulations, and Standards. | Các quyết định lựa chọn của Abbott tuyệt đối không dựa trên các mục tiêu tiếp thị, chẳng hạn như mong muốn giành được hoặc cải thiện khả năng tiếp cận các khách hàng cụ thể hoặc để thưởng cho khách hàng về giá trị hoặc khối lượng kinh doanh của họ. Abbott chọn các nghiên cứu viên và cơ sở nghiên cứu chỉ dựa trên các tiêu chuẩn liên quan đến bản thân nghiên cứu đó.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 3.2, Luật pháp, quy định và tiêu chuẩn.* |
| Question 3: Scenario  [78\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=78_C_54) | Abbott ensures that all research proposals are developed, reviewed, and/or approved by relevant scientific or medical personnel in order to confirm that the research: | Abbott đảm bảo rằng tất cả các đề xuất nghiên cứu được phát triển, xem xét và/hoặc được phê duyệt bởi các nhân viên khoa học hoặc y tế có liên quan để xác nhận rằng nghiên cứu: |
| Question 3: Options  [79\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=79_C_54) | [1] Follows appropriate clinical or scientific practices.  [2] Has a clear hypothesis or end point.  [3] Has the legitimate goal of advancing clinical or scientific understanding.  [4] All of the above. | [1] Tuân theo các biện pháp thực hành lâm sàng hoặc khoa học thích hợp.  [2] Có giả thuyết hoặc mục tiêu rõ ràng.  [3] Có mục tiêu chính đáng là nâng cao hiểu biết về lâm sàng hoặc khoa học.  [4] Tất cả các câu trên. |
| Question 3: Feedback  [80\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=80_C_54) | Abbott’s scientific or medical personnel review and confirm that all research fills a legitimate scientific need or interest and has a clear and legitimate goal of advancing clinical or scientific understanding. For example, research is assessed to confirm it follows appropriate clinical or scientific practice and has a clear hypothesis or end point.  For more information about the correct answer, see Section 3.3, Abbott’s Internal Requirements. | Nhân viên khoa học hoặc nhân viên y tế của Abbott xem xét và xác nhận rằng tất cả các nghiên cứu đáp ứng nhu cầu hoặc lợi ích khoa học chính đáng, cũng như có mục tiêu rõ ràng và chính đáng là nâng cao hiểu biết lâm sàng hoặc khoa học. Ví dụ, nghiên cứu được đánh giá để xác nhận nghiên cứu đó có tuân theo biện pháp thực hành lâm sàng hoặc khoa học thích hợp và có giả thuyết hoặc mục tiêu rõ ràng.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 3.3, Yêu cầu nội bộ của Abbott.* |
| Question 4: Scenario  [81\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=81_C_54) | Studies that have the objective of introducing a new product or therapy to physicians: | Các nghiên cứu mà có mục tiêu giới thiệu một sản phẩm hoặc liệu pháp mới cho các thầy thuốc: |
| Question 4: Options  [82\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=82_C_54) | [1] Are permitted for new indications of already approved products.  [2] Can be conducted only in markets where there is a lot of competition between companies trying to sell similar products.  [3] Could be considered illegal if the payment is intended to reward or induce investigators to use or recommend a particular product. | [1] Là được phép đối với các chỉ định mới của các sản phẩm đã được phê duyệt.  [2] Chỉ có thể được tiến hành ở những thị trường có nhiều cạnh tranh giữa các công ty đang cố gắng bán các sản phẩm tương tự.  [3] Có thể bị coi là bất hợp pháp nếu khoản thanh toán nhằm mục đích thưởng hoặc khiến các nghiên cứu viên sử dụng hoặc giới thiệu một sản phẩm cụ thể. |
| Question 4: Feedback  [83\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=83_C_54) | Studies, where the intended objective is to introduce a new product or therapy to physicians, spur sales of the product, or reward physicians for using a product – rather than test a scientific hypothesis or collect data to fill a legitimate need – are often called “seeding trials” or “marketing trials.” Such trials could be considered illegal, if the payment is intended to reward or induce investigators to use or recommend a particular product.  For more information about the correct answer, see 3.2, Laws, Regulations, and Standards. | Trong trường hợp mục tiêu dự định là giới thiệu một sản phẩm hoặc liệu pháp mới cho các thầy thuốc, thúc đẩy doanh số bán sản phẩm hoặc thưởng cho các thầy thuốc cho việc sử dụng sản phẩm, thay vì kiểm tra giả thuyết khoa học hoặc thu thập dữ liệu để đáp ứng nhu cầu chính đáng, các nghiên cứu này thường được gọi là “thử nghiệm gieo hạt” hoặc “thử nghiệm tiếp thị”. Những thử nghiệm như vậy có thể bị coi là bất hợp pháp, nếu khoản thanh toán nhằm mục đích thưởng hoặc khiến các nghiên cứu viên sử dụng hoặc giới thiệu một sản phẩm cụ thể.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, xem Mục 3.2, Luật pháp, quy định và tiêu chuẩn. |
| Question 5: Scenario  [84\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=84_C_54) | Sales, marketing, and other similar functions may only respond to a scientific research question if it is unsolicited. | Bộ phận kinh doanh, tiếp thị và các bộ phận tương tự khác chỉ có thể đưa ra câu trả lời cho một thắc mắc về nghiên cứu khoa học nếu đây là tự nguyện. |
| Question 5: Options  [85\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=85_C_54) | [1] True.  [2] False. | [1] Đúng.  [2] Sai. |
| Question 5: Feedback  [86\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=86_C_54) | Sales, marketing, and other similar functions should refer all scientific research questions to an appropriate research representative or resource in their division.  For more information about the correct answer, see Section 4.2, What to Do – Non-Scientific Functions. | Bộ phận kinh doanh, tiếp thị và các bộ phận tương tự khác cần chuyển tất cả các câu hỏi về nghiên cứu khoa học đến một đại diện hoặc nguồn lực nghiên cứu thích hợp trong bộ phận của họ.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 4.2, Điều cần làm – Bộ phận không thực hiện nghiên cứu khoa học.* |
| Question 6: Scenario  [87\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=87_C_54) | Scientific and medical personnel involved in providing support for an Investigator-Initiated Study may provide assistance in protocol design and manuscript development. | Nhân viên khoa học và nhân viên y tế tham gia hỗ trợ cho Nghiên cứu do Nghiên cứu viên Khởi xướng có thể cung cấp hỗ trợ trong việc thiết kế đề cương và hoàn thiện bản thảo. |
| Question 6: Options  [88\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=88_C_54) | [1] True.  [2] False. | [1] Đúng.  [2] Sai. |
| Question 6: Feedback  [89\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=89_C_54) | Scientific, medical, or research teams involved in providing support for Investigator-Initiated Studies/Investigator-Sponsored Studies must always respect the independent nature of the research by following applicable requirements regarding Abbott involvement.  That means:   * Not taking responsibility for design of the protocol; * Not helping to conduct or supervise research; and * Not taking responsibility for data analysis or manuscript development.   For more information about the correct answer, see Section 4.3, What to Do – Research and Scientific Functions. | Các nhóm khoa học, y tế hoặc nghiên cứu liên quan đến việc cung cấp hỗ trợ cho Nghiên cứu do Nghiên cứu viên khởi xướng/ Nghiên cứu do Nghiên cứu viên Tài trợ phải luôn tôn trọng bản chất độc lập của nghiên cứu bằng cách tuân theo các yêu cầu liên quan đến việc tham gia của Abbott.  Điều đó có nghĩa là:   * Không nhận trách nhiệm thiết kế đề cương nghiên cứu; * Không giúp thực hiện hoặc giám sát nghiên cứu; và * Không nhận trách nhiệm phân tích dữ liệu hoặc phát triển bản thảo.   Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 4.3, Điều cần làm – Bộ phận chức năng nghiên cứu và khoa học.* |
| Question 7: Scenario  [90\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=90_C_54) | Sales and marketing personnel may: | Nhân viên kinh doanh và tiếp thị có thể: |
| Question 7: Options  [91\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=91_C_54) | [1] Provide input into investigator or site selection as permitted by applicable policies and procedures.  [2] Lobby research colleagues on behalf of investigators.  [3] Demand that a site or investigator be included in a study.  [4] All of the above. | [1] Cung cấp ý kiến về việc lựa chọn nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu trong phạm vi cho phép của các chính sách và quy trình hiện hành.  [2] Vận động hành lang các đồng nghiệp nghiên cứu thay mặt cho nghiên cứu viên.  [3] Yêu cầu đưa tên một cơ sở hoặc nghiên cứu viên vào một nghiên cứu.  [4] Tất cả các câu trên. |
| Question 7: Feedback  [92\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=92_C_54) | Sales and marketing personnel may provide input into investigator or site selection as allowed by applicable policies or procedures. However, they may never lobby research colleagues on behalf of particular investigators or sites, or demand that a site or investigator be included in a study.  For more information about the correct answer, see Section 4.2, What to Do – Non-Scientific Functions. | Nhân viên kinh doanh và tiếp thị có thể cung cấp ý kiến về việc lựa chọn nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu trong phạm vi cho phép của các chính sách và quy trình hiện hành. Tuy nhiên, họ tuyệt đối không được vận động hành lang các đồng nghiệp nghiên cứu thay mặt cho các nghiên cứu viên hoặc cơ sở cụ thể, hoặc yêu cầu đưa tên một cơ sở hoặc nghiên cứu viên vào trong một nghiên cứu.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 4.2, Điều cần làm – Bộ phận không thực hiện nghiên cứu khoa học.* |
| Question 8: Scenario  [93\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=93_C_54) | Abbott is solely responsible for the conduct of: | Abbott hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thực hiện: |
| Question 8: Options  [94\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=94_C_54) | [1] Company-sponsored trials.  [2] Investigator-Initiated trials.  [3] Both 1 and 2. | [1] Thử nghiệm do công ty tiến hành.  [2] Thử nghiệm do nghiên cứu viên khởi xướng.  [3] Cả 1 và 2. |
| Question 8: Feedback  [95\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=95_C_54) | Abbott is only responsible for the conduct of company-sponsored trials. While we may in some cases choose to provide funding and/or other support for Investigator-Initiated Studies, we are not the study sponsor and are not responsible for conduct of the study.  For more information about the correct answer, see Section 2.3, The Types of Research We Support. | Abbott chỉ chịu trách nhiệm về các thử nghiệm do công ty thực hiện. Mặc dù trong một số trường hợp, chúng ta có thể chọn cung cấp ngân sách và/hoặc hỗ trợ khác cho Nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng, chúng ta không phải là tổ chức thực hiện nghiên cứu và không chịu trách nhiệm về việc tiến hành nghiên cứu.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, xem *Mục 2.3, Các loại hình nghiên cứu mà chúng ta hỗ trợ.* |
| Question 9: Scenario  [96\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=96_C_54) | Compensation paid to investigators or sites must be based on fair market value for the country where: | Khoản thù lao được trả cho các nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu phải dựa trên giá trị thị trường hợp lý tại quốc gia nơi mà: |
| Question 9: Options  [97\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=97_C_54) | [1] The protocol is designed.  [2] The research is conducted.  [3] The trial is managed. | [1] Đề cương nghiên cứu được trình bày.  [2] Nghiên cứu được tiến hành.  [3] Thử nghiệm được quản lý. |
| Question 9: Feedback  [98\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=98_C_54) | Compensation paid to investigators or sites must be based on fair market value for the country where the research is conducted.  For more information about the correct answer, see Section 3.3, Abbott’s Internal Requirements. | Khoản thù lao được trả cho các nghiên cứu viên hoặc cơ sở nghiên cứu phải dựa trên giá trị thị trường hợp lý tại quốc gia nơi mà nghiên cứu được tiến hành.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 3.3, Yêu cầu nội bộ của Abbott.* |
| Question 10: Scenario  [99\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=99_C_54) | Compensation paid to an investigator may be tied to the outcome of an Investigator-Initiated Study. | Khoản thù lao được trả cho nghiên cứu viên có thể gắn liền với kết quả của một Nghiên cứu do nghiên cứu viên khởi xướng. |
| Question 10: Options  [100\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=100_C_54) | [1] True.  [2] False. | [1] Đúng.  [2] Sai. |
| Question 10: Feedback  [101\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=101_C_54) | Under no circumstances can compensation ever be tied to the outcomes of a study.  For more information about the correct answer, see Section 3.3, Abbott’s Internal Requirements. | Trong mọi trường hợp, khoản thù lao đều không được gắn với kết quả của một nghiên cứu.  Để biết thêm thông tin về câu trả lời chính xác, hãy xem *Mục 3.3, Yêu cầu nội bộ của Abbott.* |
| [102\_C\_54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=102_C_54) | All questions remain unanswered | Bạn vẫn chưa trả lời câu hỏi nào |
| [Screen 54](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=103_C_55)  Activity: Overall Feedback  [103\_C\_55](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=103_C_55) | No results are available, as you have not completed the Knowledge Check.  Congratulations! You have successfully passed the Knowledge Check and completed the course.  Please review your results below by clicking on each question.  Once you are done, you must click the EXIT [X] icon in the course title bar before closing your browser window or browser tab.  Sorry, you did not pass the Knowledge Check. Take a few minutes to review your results below by clicking on each question.  When you are done, click the Retake Knowledge Check button. | Không có kết quả do bạn chưa hoàn thành Bài Kiểm tra kiến thức.  Chúc mừng bạn! Bạn đã vượt qua Bài kiểm tra kiến thức và hoàn thành khóa đào tạo.  Vui lòng xem lại kết quả của bạn bằng cách nhấp vào từng câu hỏi bên dưới.  Khi đã hoàn thành, bạn phải nhấp vào biểu tượng THOÁT [X] ở thanh tiêu đề khóa học để đóng cửa sổ trình duyệt hoặc thẻ trình duyệt của bạn.  Rất tiếc, Bài kiểm tra kiến thức của bạn chưa đạt. Hãy dành vài phút để xem lại kết quả của bạn bằng cách nhấp vào từng câu hỏi.  Khi đã thực hiện xong, hãy nhấp vào nút Làm lại bài kiểm tra kiến thức. |
| [104\_toc\_1](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=104_toc_1) | Introduction | Giới thiệu |
| [105\_toc\_2](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=105_toc_2) | Welcome | Chào mừng |
| [106\_toc\_3](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=106_toc_3) | Objectives | Mục tiêu |
| [107\_toc\_4](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=107_toc_4) | Tutorial | Hướng dẫn |
| [108\_toc\_5](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=108_toc_5) | Advancing Science | Thúc đẩy Khoa học |
| [109\_toc\_6](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=109_toc_6) | Overview | Tổng quan |
| [110\_toc\_7](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=110_toc_7) | Why We Conduct Research | Tại sao chúng ta tiến hành nghiên cứu |
| [111\_toc\_8](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=111_toc_8) | The Types of Research We Support | Các loại hình nghiên cứu mà chúng ta hỗ trợ |
| [112\_toc\_9](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=112_toc_9) | Advancing Science: Quick Reference | Thúc đẩy Khoa học: Tham khảo nhanh |
| [113\_toc\_10](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=113_toc_10) | Scientific Integrity | Tính toàn vẹn trong khoa học |
| [114\_toc\_11](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=114_toc_11) | Overview | Tổng quan |
| [115\_toc\_12](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=115_toc_12) | Laws, Regulations, and Standards | Luật pháp, quy định và tiêu chuẩn |
| [116\_toc\_13](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=116_toc_13) | Abbott’s Internal Requirements | Yêu cầu nội bộ của Abbott |
| [117\_toc\_14](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=117_toc_14) | Scientific Integrity: Quick Reference | Tính toàn vẹn trong khoa học: Tham khảo nhanh |
| [118\_toc\_15](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=118_toc_15) | Playing Your Part | Thực hiện vai trò của bạn |
| [119\_toc\_16](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=119_toc_16) | Overview | Tổng quan |
| [120\_toc\_17](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=120_toc_17) | What to Do – Non-Scientific Functions | Điều cần làm – Bộ phận không thực hiện nghiên cứu khoa học |
| [121\_toc\_18](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=121_toc_18) | What to Do – Research and Scientific Functions | Điều cần làm – Bộ phận Nghiên cứu và Khoa học |
| [122\_toc\_19](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=122_toc_19) | Where to Go for Support | Nguồn hỗ trợ |
| [123\_toc\_20](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=123_toc_20) | Playing Your Part: Quick Reference | Thực hiện vai trò của bạn: Tham khảo nhanh |
| [124\_toc\_21](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=124_toc_21) | Resources | Nguồn lực |
| [125\_toc\_22](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=125_toc_22) | Where to Get Help | Nguồn lực hỗ trợ |
| [126\_toc\_23](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=126_toc_23) | Reference Material | Tài liệu tham khảo |
| [127\_toc\_24](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=127_toc_24) | Knowledge Check | Kiểm tra kiến thức |
| [128\_toc\_25](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=128_toc_25) | Introduction | Giới thiệu |
| [129\_toc\_26](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=129_toc_26) | Knowledge Check | Kiểm tra kiến thức |
| [130\_toc\_27](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=130_toc_27) | Question 1 | Câu hỏi 1 |
| [131\_toc\_28](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=131_toc_28) | Question 2 | Câu hỏi 2 |
| [132\_toc\_29](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=132_toc_29) | Question 3 | Câu hỏi 3 |
| [133\_toc\_30](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=133_toc_30) | Question 4 | Câu hỏi 4 |
| [134\_toc\_31](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=134_toc_31) | Question 5 | Câu hỏi 5 |
| [135\_toc\_32](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=135_toc_32) | Question 6 | Câu hỏi 6 |
| [136\_toc\_33](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=136_toc_33) | Question 7 | Câu hỏi 7 |
| [137\_toc\_34](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=137_toc_34) | Question 8 | Câu hỏi 8 |
| [138\_toc\_35](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=138_toc_35) | Question 9 | Câu hỏi 9 |
| [139\_toc\_36](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=139_toc_36) | Question 10 | Câu hỏi 10 |
| [140\_toc\_37](http://www.learnex.co.uk/test/AbbottScientificResearch2/EN-US/course/index.html?showScreen=140_toc_37) | Feedback | Thông tin phản hồi |
| 141\_string\_1 | The Course cannot contact the LMS. Click ‘OK’ to continue and review the course. Note, Course Certification may not be available. Click ‘Cancel’ to exit | Khóa học không thể liên hệ với LMS. Nhấp vào “OK” để tiếp tục và xem lại khóa học. Lưu ý, phần Chứng chỉ khóa học có thể không có sẵn. Nhấp vào “Hủy” để thoát |
| 142\_string\_2 | All questions remain unanswered | Bạn vẫn chưa trả lời câu hỏi nào |
| 143\_string\_3 | Questions | Các câu hỏi |
| 144\_string\_4 | Question | Câu hỏi |
| 145\_string\_5 | not answered | chưa được trả lời |
| 146\_string\_6 | That’s correct! | Chính xác! |
| 147\_string\_7 | That’s not correct! | Không chính xác! |
| 148\_string\_8 | Feedback: | Thông tin phản hồi: |
| 149\_string\_9 | Scientific Research Overview | Tổng quan về nghiên cứu khoa học |
| 150\_string\_10 | Knowledge Check | Kiểm tra kiến thức |
| 151\_string\_11 | Submit | Gửi |
| 152\_string\_12 | Retake Knowledge Check | Thực hiện lại bài kiểm tra kiến thức |
| 153\_string\_13 | Course Description: Scientific research helps us produce products that are not only safe and effective, but also easier to use, more cost effective, and more reliable. The aim of this course is to explain Abbott’s commitment to safeguarding the integrity of scientific research, and to provide practical advice on how to conduct and support research not only in the right way, but also for the right reasons. | Mô tả khóa học: Nghiên cứu khoa học giúp chúng ta tạo ra các sản phẩm không chỉ an toàn và hiệu quả mà còn dễ sử dụng hơn, tiết kiệm chi phí hơn và đáng tin cậy hơn. Mục đích của khóa học này là giải thích cam kết của Abbott trong việc bảo vệ tính toàn vẹn của nghiên cứu khoa học và đưa ra khuyến nghị thiết thực về cách tiến hành và hỗ trợ nghiên cứu, không chỉ đúng cách, mà còn vì những lý do phù hợp. |
| 154\_string\_14 | Table of Contents | Mục lục |
| 155\_string\_15 | Where to Get Help | Nguồn lực hỗ trợ |
| 156\_string\_16 | Reference Material | Tài liệu tham khảo |
| 157\_string\_17 | Audio | Âm thanh |
| 158\_string\_18 | Exit | Thoát |
| 159\_string\_19 | Close | Đóng |
| 160\_add\_1 | Additionally, be sure that the departing employee is terminated in the appropriate system (e.g. Workday for Employees or Fieldglass for Contingent Workers) as soon as you are notified the employee is leaving but no later than their last day of work. This will ensure access to Abbott data, physical access to buildings, and final pay will be properly managed. If you have questions about your local termination processes, contact your manager, Human Resources, or OEC. | Ngoài ra, hãy đảm bảo rằng nhân viên nghỉ việc sẽ được chấm dứt hợp đồng trên hệ thống phù hợp (ví dụ: Workday cho Nhân viên chính thức hoặc Fieldglass cho nhân viên thuê ngoài) càng sớm càng tốt khi bạn được thông báo rằng nhân viên sẽ nghỉ việc nhưng không muộn hơn ngày làm việc cuối cùng của họ. Điều này sẽ đảm bảo quyền truy cập vào dữ liệu của Abbott, quyền tiếp cận vào các tòa nhà và khoản thanh toán cuối cùng sẽ được quản lý một cách phù hợp. Nếu bạn có thắc mắc về các quy trình chấm dứt hợp đồng, hãy liên hệ với quản lý của bạn, Bộ phận Nhân sự hoặc OEC. |
| 161\_add\_2 | If an email seems suspicious, click the “Report Phishing” button in Outlook or forward the email as an attachment to [phishing@abbott.com](mailto:phishing@abbott.com). | Nếu nhận được email có vẻ đáng ngờ, hãy nhấp vào nút “Báo cáo Lừa đảo Qua mạng” trong Outlook hoặc chuyển tiếp email dưới dạng tệp tin đính kèm tới [phishing@abbott.com](mailto:phishing@abbott.com). |
| 162\_add\_3 | **Global Privacy** – Contact Global Privacy via email at [privacy@abbott.com](mailto:privacy@abbott.com). You can find additional contact details and important information about privacy on the Global Privacy Portal [here](file:///C:\Users\stephenrusnak\Library\Containers\com.apple.mail\Data\Library\Mail%20Downloads\DBAB7498-8810-4BAD-9A75-882DDB6D0753\a%20href=%22https:\abbott.sharepoint.com\sites\abbottworld\EthicsCompliance\GBLPRIV\Pages\Main\default.aspx) on Abbott World. | **Chính sách Quyền riêng tư toàn cầu** - Liên hệ với bộ phận Quyền riêng tư Toàn cầu qua email theo địa chỉ [privacy@abbott.com](mailto:privacy@abbott.com). Bạn có thể tham khảo các thông tin liên hệ bổ sung và các thông tin quan trọng khác về quyền riêng tư trên Cổng thông tin về quyền riêng tư toàn cầu [tại đây](file:///C:\Users\stephenrusnak\Library\Containers\com.apple.mail\Data\Library\Mail%20Downloads\DBAB7498-8810-4BAD-9A75-882DDB6D0753\a%20href=%22https:\abbott.sharepoint.com\sites\abbottworld\EthicsCompliance\GBLPRIV\Pages\Main\default.aspx) trên Abbott World. |
| 163\_add\_4 | Visit the Enterprise Cybersecurity site [here](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/InformationTechnology/ISRM/Pages/default.aspx) on Abbott World. | Truy cập trang web An ninh mạng doanh nghiệp [tại đây](https://abbott.sharepoint.com/sites/abbottworld/InformationTechnology/ISRM/Pages/default.aspx) trên Abbott World. |